THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 09/CT-TTg	*Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2012*

CHỈ THỊ
Về tăng cường quản lý nhà nước đối với công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế

Trong những năm qua, việc triển khai công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện chủ trương đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng hợp tác quốc tế của Việt Nam. Điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế là công cụ đối ngoại hữu hiệu giúp bảo đảm môi trường hòa bình, ổn định, phục vụ phát triển đất nước, bảo vệ lợi ích của quốc gia, tổ chức, cá nhân của Việt Nam, góp phần thực hiện hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng hợp tác quốc tế, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, tổng kết công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế cho thấy cũng còn một số tồn tại như: chưa thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật; việc triển khai thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế đôi khi còn chậm trễ, hiệu quả chưa cao; một số Bộ, ngành, địa phương chưa thực sự nghiêm túc thực hiện báo cáo định kỳ về công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, cũng như báo cáo định kỳ về thực hiện các điều ước, thỏa thuận, cam kết quốc tế được ký nhân dịp các chuyến thăm của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Chính phủ.

Nhằm tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, thực hiện nghiêm túc Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005 và Pháp lệnh Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế năm 2007, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là các Bộ, ngành, địa phương) tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Khẩn trương kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế của Bộ, ngành, địa phương; cử đơn vị, cán bộ đầu mối về công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế của Bộ, ngành, địa phương và

thông báo cho Bộ Ngoại giao trước ngày 01 tháng 5 năm 2012; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cử cán bộ trong trường hợp cần thiết để phối hợp với đơn vị đầu mối của Bộ, ngành, địa phương mình về công tác này;

b) Thường xuyên rà soát, thống kê điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế thuộc lĩnh vực của Bộ, ngành, địa phương mình; cung cấp kịp thời thông tin cho Bộ Ngoại giao về tình trạng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế; gửi Bộ Ngoại giao văn bản điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế đã ký, để hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế của Việt Nam đặt tại Bộ Ngoại giao.

Trong năm 2012, cần tập trung thực hiện:

- Hoàn thành thống kê Danh mục điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế từ năm 1945 đến nay thuộc lĩnh vực của từng Bộ, ngành, địa phương, trong đó xác định rõ các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế đang có hiệu lực, hoặc chưa có hiệu lực, hoặc đang được đàm phán, gửi Bộ Ngoại giao trước ngày 15 tháng 9 năm 2012.

- Hoàn thành thống kê Danh mục thỏa thuận nhân danh Bộ, ngành đang có hiệu lực, được ký kết trước ngày 01 tháng 01 năm 2006 (thuộc phạm vi điều chỉnh của Pháp lệnh Ký kết và thực hiện điều ước quốc tế năm 1998) và đề xuất các biện pháp cần thiết về việc ký điều ước quốc tế mới, hoặc chấm dứt hiệu lực thỏa thuận đó theo Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế, hoặc tiến hành ký kết thỏa thuận quốc tế hoặc đề xuất khác, gửi Bộ Ngoại giao trước ngày 15 tháng 9 năm 2012 để tổng hợp báo cáo Chính phủ.

Bộ Ngoại giao chủ trì hướng dẫn việc lập các danh mục này.

c) Chủ động đề xuất ký kết, gia nhập điều ước quốc tế, ký kết thỏa thuận quốc tế, tiến hành các quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật, tránh tình trạng phải làm gấp thủ tục khi có yêu cầu đàm phán, ký, triển khai thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế; khẩn trương tiến hành hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ về việc hoàn thành thủ tục đưa điều ước quốc tế có hiệu lực; thực hiện kịp thời và đầy đủ trách nhiệm của cơ quan phối hợp trong công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế khi có yêu cầu;

d) Tăng cường tổ chức thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế đang có hiệu lực thuộc phạm vi lĩnh vực của từng Bộ, ngành, địa phương, nhằm bảo đảm thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế một cách thống nhất trong từng lĩnh vực, đồng thời có sự bổ trợ lẫn nhau giữa các lĩnh vực có liên quan, trong đó tập trung thực hiện:

- Thiết lập, tăng cường cơ chế phối hợp trong từng Bộ, ngành, địa phương và giữa các Bộ, ngành, cơ quan liên quan để thống nhất xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế;

- Triển khai kịp thời các cam kết trong khuôn khổ điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế theo lộ trình đã thỏa thuận với bên nước ngoài, tiến hành hoặc kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để tháo gỡ vướng mắc;

- Xác định những trường hợp triển khai điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế chưa tương xứng với khả năng và yêu cầu hợp tác, để chủ động tiến hành hoặc kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ biện pháp thích hợp, phối hợp với Bộ Ngoại giao và cơ quan liên quan thúc đẩy bên nước ngoài tại các diễn đàn song phương, như kỳ họp Ủy ban liên Chính phủ, các chuyến thăm cấp cao, hoặc các diễn đàn đa phương có liên quan;

- Kịp thời tiến hành hoặc kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo vệ quyền và lợi ích của Việt Nam khi có vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, hoặc có vi phạm điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế do cơ quan, tổ chức, cá nhân của Việt Nam hoặc bên nước ngoài gây ra;

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp tiến hành rà soát, đánh giá tính tương thích giữa điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (tức là điều ước quốc tế đang có hiệu lực với Việt Nam) và quy định của pháp luật Việt Nam, kịp thời kiến nghị về việc áp dụng trực tiếp toàn bộ hoặc một phần điều ước quốc tế, hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện điều ước quốc tế trong trường hợp cần thiết;

- Tiến hành tổng kết đánh giá hàng năm kết quả và tồn tại trong việc thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và đề xuất biện pháp cần thiết.

đ) Đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện các hợp đồng, cam kết quốc tế của doanh nghiệp được ký nhân dịp các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao (bao gồm các chuyến thăm của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Chính phủ Việt Nam ra nước ngoài và Lãnh đạo nước ngoài, tổ chức quốc tế đến Việt Nam); kịp thời phối hợp với Bộ Ngoại giao, các cơ quan liên quan báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến để xử lý khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện;

e) Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm báo cáo và đề xuất dự kiến kế hoạch công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, trong đó chú trọng đánh giá tình hình thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế đang có hiệu lực:

- Tổng hợp báo cáo định kỳ hàng năm về công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và kế hoạch năm tiếp theo, gửi Bộ Ngoại giao trước ngày 15 tháng 11 hàng năm để tổng hợp trình Chính phủ.

Trong năm 2012, tổng hợp báo cáo công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, dự kiến kế hoạch năm 2013 và giai đoạn 2014 - 2015 của từng Bộ, ngành, địa phương, gửi Bộ Ngoại giao trước ngày 15 tháng 11 năm 2012 để tổng hợp trình Chính phủ.

- Tổng hợp báo cáo nửa năm và báo cáo hàng năm về việc thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế của Bộ, ngành, địa phương và các hợp đồng, cam kết quốc tế của các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành, địa phương mình được ký nhân dịp các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao (bao gồm các chuyến thăm của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Chính phủ Việt Nam ra nước ngoài và Lãnh đạo nước ngoài, tổ chức quốc tế đến Việt Nam), gửi Bộ Ngoại giao trước ngày 01 tháng 6 và ngày 15 tháng 11 hàng năm để tổng hợp trình Chính phủ. Báo cáo hàng năm về lĩnh vực này được đưa vào báo cáo hàng năm về công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.

Bộ Ngoại giao chủ trì hướng dẫn báo cáo này theo mẫu thống nhất.

2. Bộ Ngoại giao thực hiện các nhiệm vụ chung nêu trên; đồng thời chủ trì, phối hợp với các Bộ ngành, địa phương và cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Hoàn thành thống kê các Danh mục điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế của Việt Nam từ năm 1945 đến nay, hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan lập các Danh mục này; cập nhật thông tin, hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế của Việt Nam đặt tại Bộ Ngoại giao;

b) Tổ chức hướng dẫn, tập huấn về công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế cho cán bộ các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác này;

c) Tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện Pháp lệnh Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế trong nửa cuối năm 2012 và tổng hợp báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ;

d) Tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế đang có hiệu lực:

- Trình Chính phủ báo cáo hàng năm vào 15 tháng 12 về công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và dự kiến kế hoạch năm tiếp theo. Trong năm 2012, trình Chính phủ trong tháng 12 năm 2012 báo cáo về công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và dự kiến kế hoạch năm 2013 và giai đoạn 2014 - 2015;

- Trình Chính phủ báo cáo nửa năm vào tháng 6 và báo cáo hàng năm vào tháng 12 về tình hình thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế của các Bộ, ngành, địa phương và cam kết quốc tế của doanh nghiệp được ký nhân dịp các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao. Báo cáo hàng năm về lĩnh vực này được đưa vào báo cáo hàng năm về công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế để đáp ứng yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ trong giai đoạn mới;

e) Phối hợp với Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan liên quan trong công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.

3. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị.

4. Bộ Ngoại giao chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng